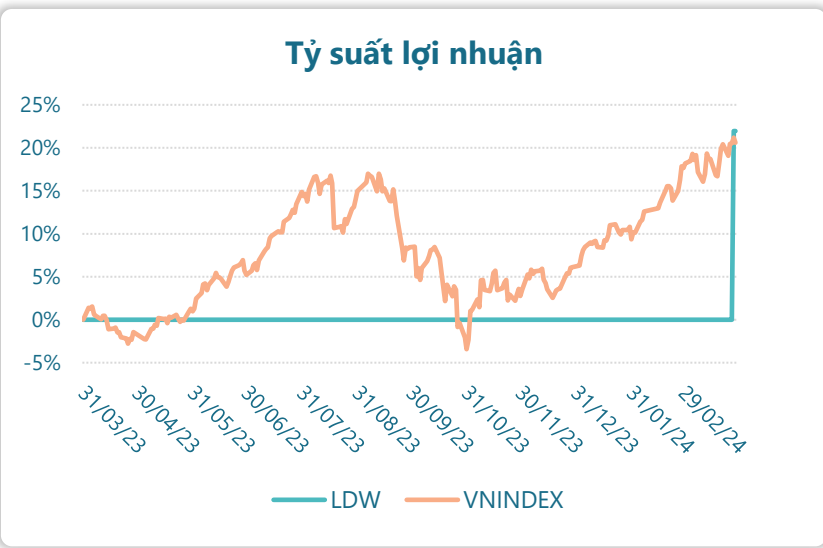
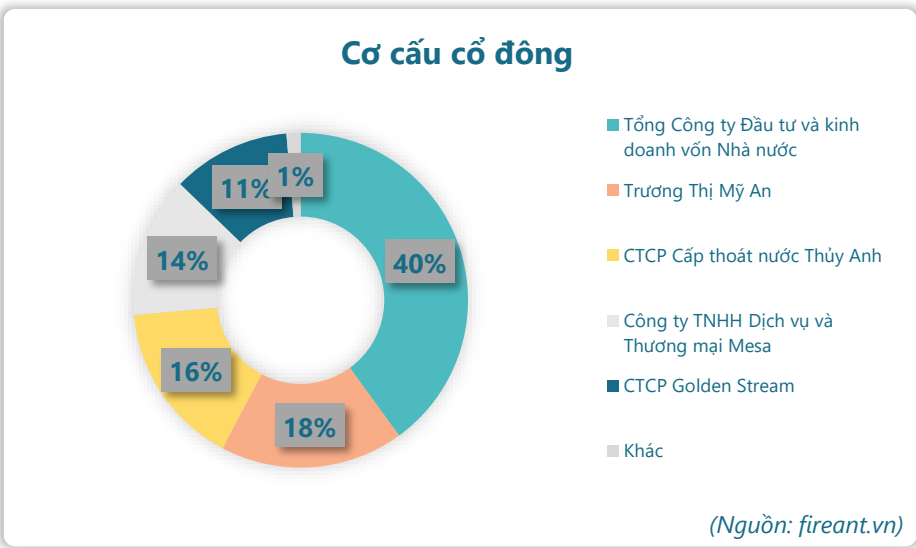
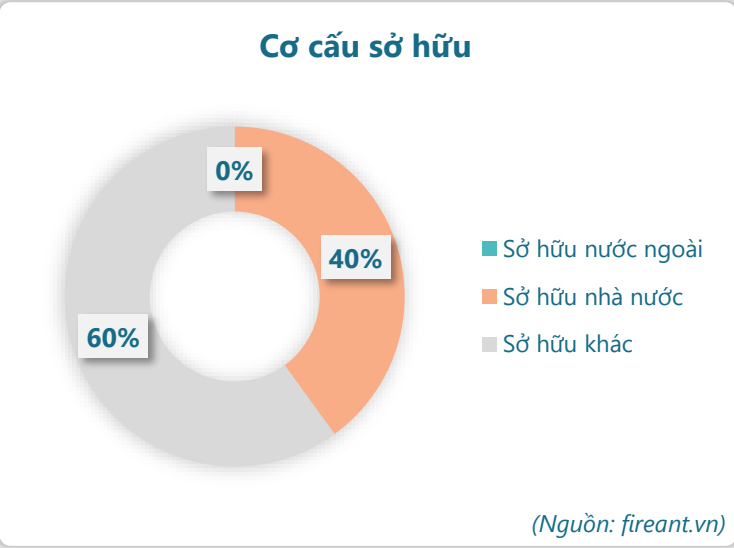
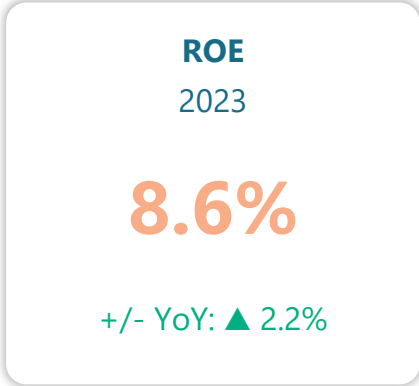
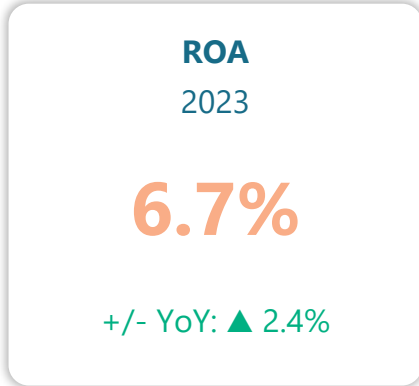
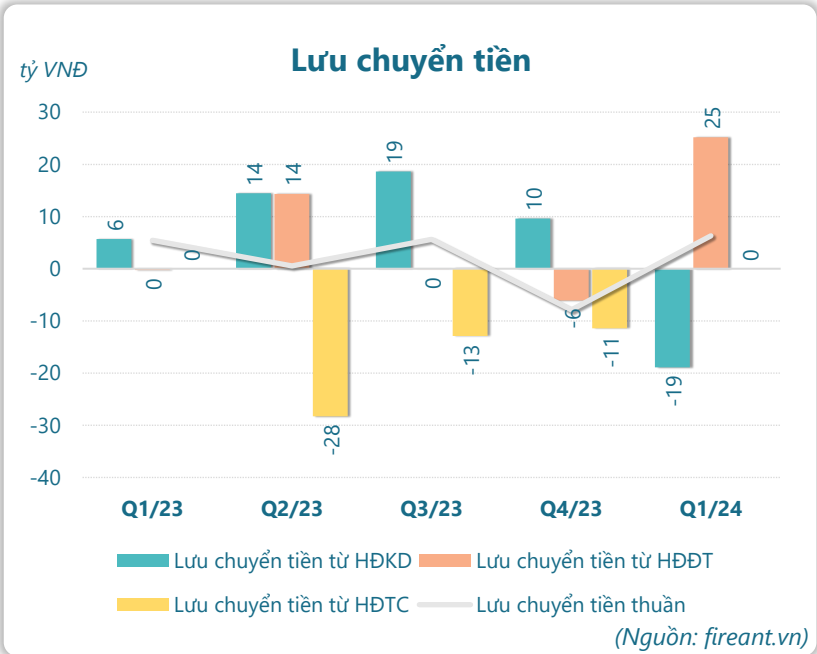
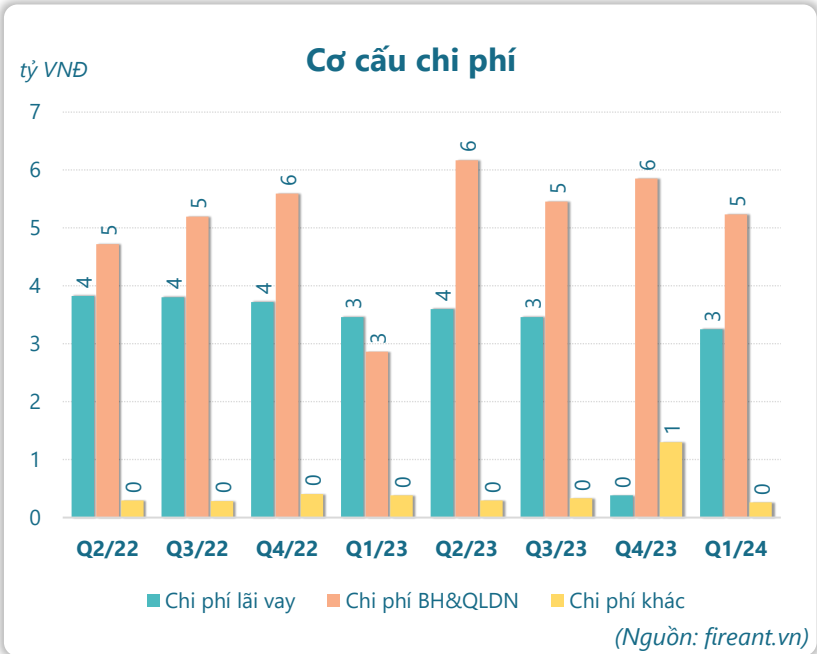
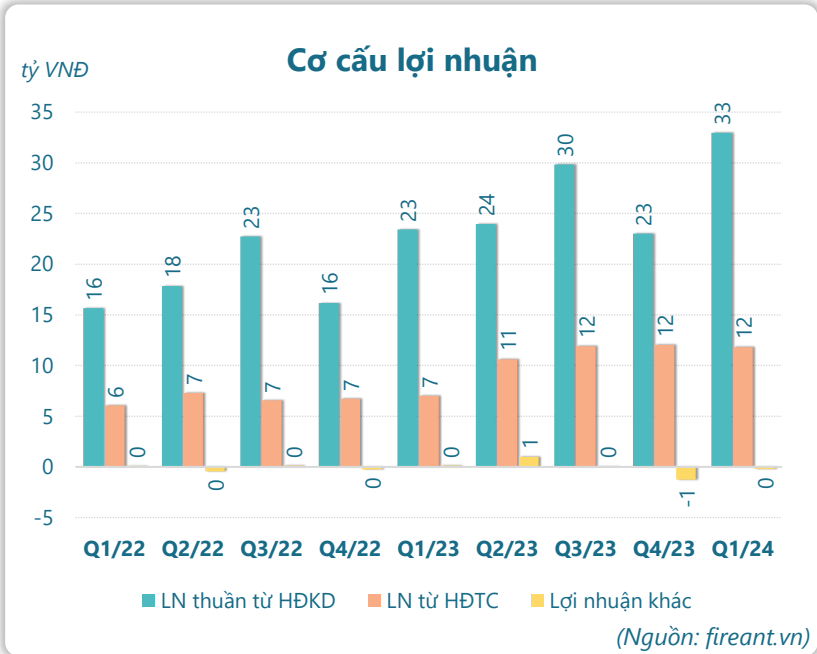
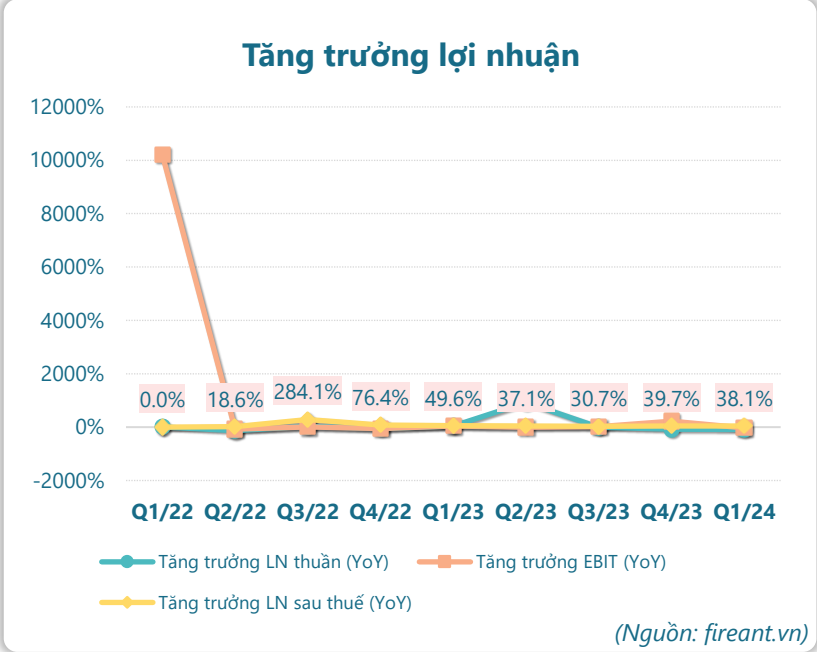
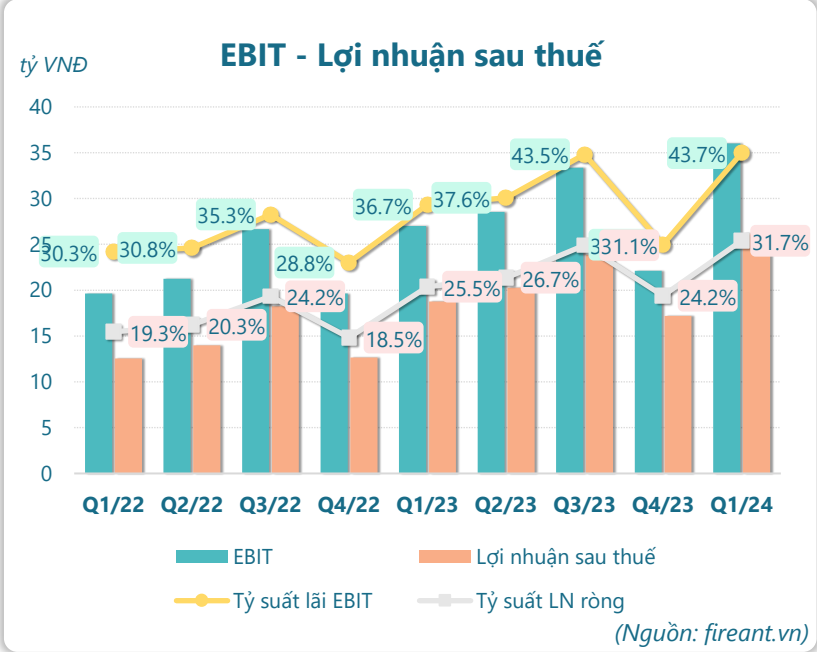
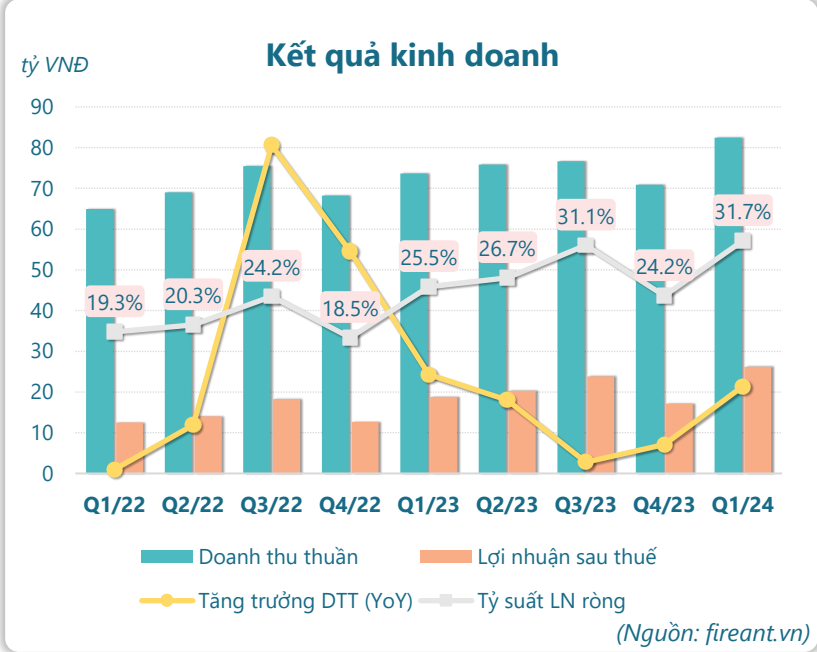


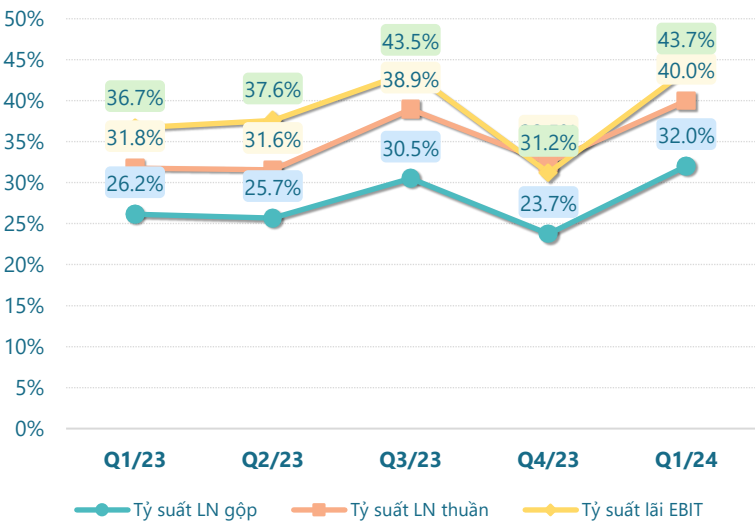
Ngày 31/03/2024	15,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	22.0%	22.0%	22.0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	12,300 - 15,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,182
Số lượng CPLH (CP)	78,800,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	290
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.12
EPS	1,110
P/E	13.5



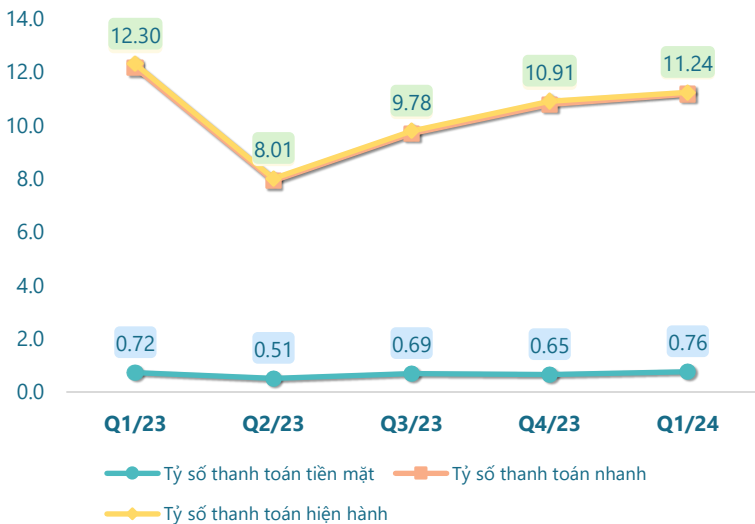


Tỷ suất lợi nhuận



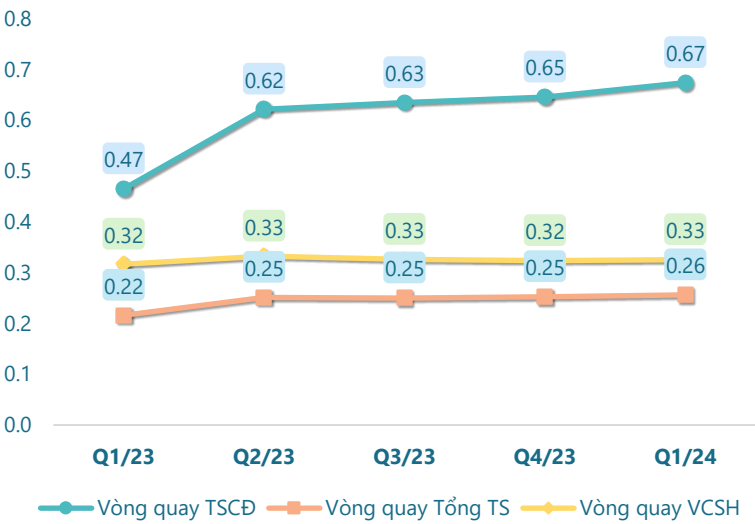
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



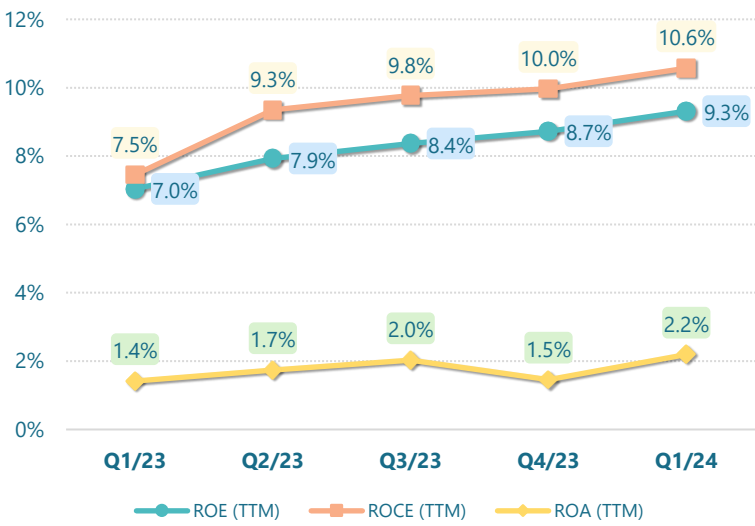
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



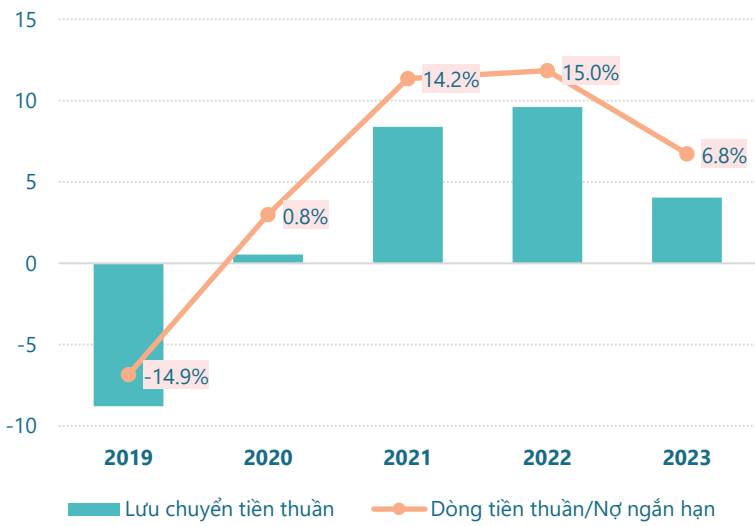
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



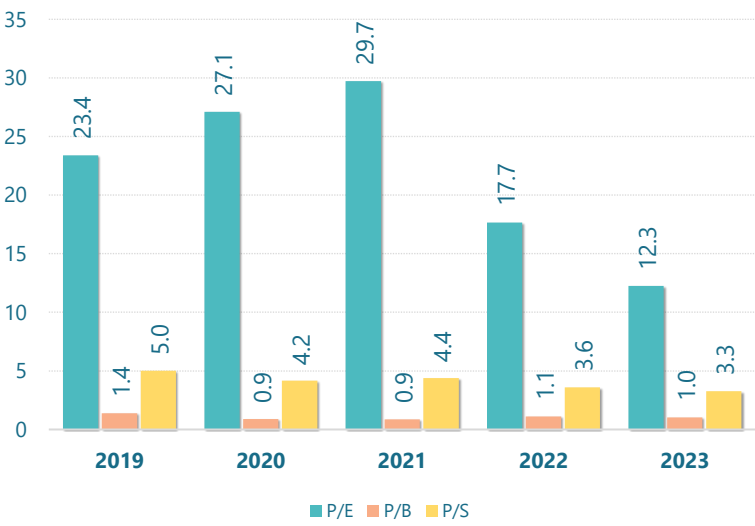
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)